TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 28-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Nguyễn Văn Độ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1980 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 8/3, ấp A , thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Lưu Thị N (đã chết); có vợ là Lê Thị Bích O và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh Bình Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1962 và bà Trương Thị C1, sinh năm 1962; cùng cư trú: ấp 11, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre, là người đại diện theo pháp luật (cha, mẹ của bị hại).

Người đại diện hợp pháp của ông T1 và bà C1: anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17 tháng 11 năm 2020), vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái; địa chỉ: số 122A, đường K, phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Anh Lê Thanh L, sinh năm 1965; chức vụ: Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái; nơi cư trú: số

149/3K, đường F, phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Văn T là tài xế chở thuê cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái, T có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định của pháp luật.

Vào khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 10 tháng 11 năm 2020, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73, kéo theo Sơmi rơ mooc biển số 51R-170.70 xuất phát từ Công ty Polytex đi đến Thành phố Hồ Chí Minh. T lưu thông trên đường N13, thuộc khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Khi đến ngã tư giao với đường D9-LH, T rẽ phải vào đường D9-LH để ăn cơm. Khi T đang lưu thông trên đường D9-LH hướng từ đường N13 đến đường N8-LH, đến đoạn giao với đường N12-LH thì va chạm với xe mô tô biển số 61G1-044.22 do Nguyễn Duy K điều khiển đang lưu thông trên đường N12-LH rẽ phải ra đường D9-LH. Hậu quả Nguyễn Duy K tử vong.

Hiện trường sau tai nạn xảy ra để lại như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường giao lộ (ngã ba đường D9-LH và N12-LH), mặt đường bằng phẳng, được trải nhựa cứng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, đường D9-LH rộng 14m66 chia thành 02 phần đường mỗi phần rộng 7m33, chia làm 02 làn đường, làn đường thứ nhất rộng 3m63, làn đường thứ hai rộng 3m70. Đường N12 rộng 7m80, chia thành 02 làn đường, mỗi làn đường rộng 3m90.

Quá trình khám nghiệm xác định mép lề phải của đường D9, hướng p tiện lưu thông từ đường N8-LH đến đường N13-LH làm chuẩn, xác định cột biển báo tên đường D9-N12 nằm trong lề chuẩn làm mốc.

Sau tai nạn, xe mô tô biển số 61G1-044.22 dựng đứng trên mặt đường của làn đường thứ hai trên đường D9-LH đầu xe hướng về đường N13, đuôi xe quay về hướng đường N8, trục trước, trục sau cách mép lề chuẩn lần lượt là 6m45 và 5m70. Xe mô tô để lại vết cày nằm in trên làn đường thứ hai, dài 4m07, đầu vết cày cách mép lề chuẩn 6m09; mảnh vỡ thứ nhất xe mô tô nằm ở phần đường bên trái, cách mép lề chuẩn 7m45, cách trục thứ 3, bên trái xe ô tô là 2m37; mảnh vỡ thứ hai của xe mô tô nằm trên làn đường thứ 2 (của phần đường bên phải theo lề chuẩn), cách mép lề chuẩn 5m10, cách trục thứ 6 bên trái xe ô tô là: 2m18, cách điểm đầu vết phanh của xe ô tô là 0m68.

Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-7784.73 + 51R-170.70 nằm đỗ trên hai phần đường của đường D9, đầu xe hướng đi đường N8, đuôi xe hướng về đường N13, trục thứ nhất bên trái, bên phải cách lề chuẩn lần lượt là 5m89 và 8m07, trục thứ 3 bên trái cách mép lề chuẩn là 5m89, trục thứ 6 bên trái, bên phải cách lề chuẩn lần lượt là 5m91 và 8m07, khoảng cách từ trục thứ nhất bên phải, bên trái cách trục trước xe mô tô lần lượt là 1m73 và 0m97, khoảng cách từ trục thứ nhất bên trái xe ô tô đo đến tâm vết máu là

1m16, khoảng cách từ trục thứ 3 bên trái xe ô tô đo đến đầu vết cày xe mô tô là 1m21. Xe ô tô để lại vết phanh trục thứ 6 bên trái nằm in đứt quãng trên làn đường thứ hai, vết phanh dài 1m93, từ đầu vết phanh đo đến lề chuẩn là 5m87.

Vết máu nạn nhân Nguyễn Duy K nằm in trên mặt đường của làn đường thứ hai, kích thước 0m25x0m30, tâm vết máu đo đến lề chuẩn là 4m78.

Vị trí va chạm nằm trên làn đường thứ hai bên phải, cách mép lề chuẩn 5m91, từ vị trí va chạm đo đến trục thứ 3 bên trái xe ô tô là 0m91.

Cột báo hiệu tên đường D9-N12 nằm trong lề chuẩn, đo ra lề chuẩn là 3m08, đo đến trục sau xe mô tô là 8m92, đo đến trục thứ ba bên trái xe ô tô là 9m79.

Xe ô tô lưu thông hướng từ đường N13 đến đường N8, xe mô tô lưu thông từ đường N12 ra đường D9-LH.

Dấu vết để lại trên phương tiện:

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 61G1-044.22 ghi nhận: vỡ hệ thống đèn phía trước; vỡ mặt nạ; vỡ chắn bùn trước; vỡ cánh yếm bên trái; bung vỡ cánh yếm bên phải; cong chảng ba; bung mũ đầu tay cầm bên trái; cong sườn phía sau; vỡ ốp cánh yếm bên trái; vỡ nắp trước, sau tay lái; vỡ lọc gió; bung vỡ hệ thống đồng hồ.

Khám nghiệm phương tiện ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73 ghi nhận: vỡ, móp cản trước bên trái; bung đèn trước bên trái.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng này không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo các Biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông cùng ngày 10 tháng 11 năm 2020, Công an huyện Bàu Bàng đã thu giữ: 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 790104007532; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơmi rơ mooc số 029248; 01 chứng nhận kiểm định sơmi rơ mooc số 26633301; 01 giấy chứng nhận đầu kéo số 176669; 01 giấy chứng nhận kiểm định đầu kéo số 4440685; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73; 01 sơmi rơ mooc biển số 51R-170.70 và 01 xe mô tô biển số 61G1-044.22

Theo bản kết luận giám định pháp y số 939/GĐPY ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Duy K là do đa chấn thương, chấn thương ngực, bụng (vỡ tim, dập rách phổi, gan).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận: 01 xe mô tô biển số 61G1-044.22, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số khung 452784, số máy 5C63-452837 hư hỏng như sau: vỡ hệ thống đèn pha trước; vỡ mặt nạ; vỡ chắn

bùn phía trước; vỡ cánh yếm bên trái, bên phải; cong chảng ba; vỡ lọc gió, bung hệ thống đồng hồ; tổng thiệt hại của xe mô tô này là 1.470.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73 bị hư hỏng do va chạm như sau: vỡ móp cán trước bên phải; bung đèn trước bên trái; tổng thiệt hại của xe ô tô đầu kéo là 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại 01 sơmi rơ mooc biển số 51R-170.70; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơmi rơ mooc số 029248 và 01 chứng nhận kiểm định sơmi rơ mooc số 26633301 cho T.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 07 trả lại: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đầu kéo biển số 51C-784.73 số 176669 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe đầu kéo biển số 51C-784.73 số 4440685 cho người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái là anh Nguyễn Hiếu Kỳ.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại 01 xe mô tô biển số 61G1-044.22 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Thanh M.

Quá trình tố tụng, Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định, kết luận định giá và xử lý vật chứng nêu trên.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Theo Biên bản giải quyết dân sự ngày 09 tháng 12 năm 2020, bị cáo T hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng bao gồm các chi phí mai táng, hỗ trợ tổn thất tinh thần và chi phí đi lại cho gia đình của bị hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh P. Cùng ngày, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh P có đơn xin bãi nại cho bị cáo T.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái không yêu cầu gì liên quan đến số tiền bồi thường đối với bị cáo T.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSBB ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 28 (hai mươi tám) tháng.

- Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 790104007532 mang tên Lê Văn T cho bị cáo T.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đã xử lý xong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh P; người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái là anh Kỳ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị M không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét về mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng không thông báo kết luận giám định cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác có liên quan; kết luận định giá tài sản và kết luận điều tra cho người tham gia tố tụng khác có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 214, khoản 2 Điều 222 và khoản 4 Điều 232 đây là thiếu sót cần khắc phục trong quá trình điều tra, truy tố những vụ án sau này.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai: khoảng 19 giờ, ngày 10 tháng 11 năm 2020, bị cáo T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-170.70 chở hàng lưu thông từ Công ty Polytex đến Thành phố Hồ Chí Minh lưu thông trên đường N13 thuộc khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Khi đến ngã tư giao với đường D9-LH bị cáo T rẽ phải vào đường D9-LH. Bị cáo T điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái của đường D9-LH gây va chạm với xe mô tô biển số 61G1-044.22 do anh Nguyễn Duy K đi từ đường N12-LH ra đường D9-LH. Hậu quả anh Nguyễn Duy K tử vong. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo T theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, gây thiệt hại tính mạng của bị hại K, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo vệ. Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp.

[4] Xét thấy, tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, là vấn đề mà Nhà nước ta hết sức quan tâm và tìm cách hạn chế, khắc phục. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo T có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 02/2018/NQ–HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo cho bị cáo hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, đã xem xét toàn diện các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-784.73; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đầu kéo biển số 51C-784.73 số 176669 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe đầu kéo biển số 51C-784.73 số 4440685 cho người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải K Thái là anh Nguyễn Hiếu Kỳ; trả 01 sơmi rơ mooc biển số 51R-170.70; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơmi rơ mooc số 029248; 01 chứng nhận kiểm định sơmi rơ mooc số 26633301 cho bị cáo T và 01 xe mô tô biển số 61G1-044.22 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Thanh M, xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790104007532 mang tên Lê Văn T do không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo T.

[9] Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải Khánh Thái và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các Điều 1, 2, 4, 5, 6 của Nghị quyết 02/2018/NQ–HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790104007532 mang tên Lê Văn T.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng).

Về án phí: bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Bình, huyệnGò Công Tây, tỉnh Tiền Giang
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng